

Số 1091/QUĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 25 tháng 5 năm 2017

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
ĐẾN	Số: 690
	Ngày: 30/5
	Chuyên về việc ban hành

QUYẾT ĐỊNH

Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2016/QH13 ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 398/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1106/TTr-STC ngày 04 tháng 5 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

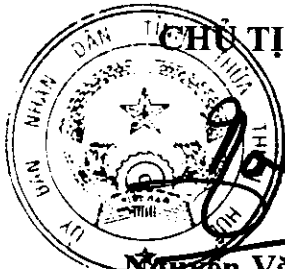
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2017.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế, các thị xã, các huyện; Giám đốc các Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên thuộc tỉnh quản lý và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TC.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Cao

**CHƯƠNG TRÌNH
THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
NĂM 2017**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 25/5/2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC
HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2017**

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP) năm 2017 là tiếp tục đẩy mạnh công tác THPTK, CLP trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế xã hội để sử dụng hiệu quả nguồn lực và góp phần tích cực bổ sung nguồn lực thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống, tiêu dùng của nhân dân, bảo đảm an sinh, xã hội trên địa bàn tỉnh gắn với chương trình, mục tiêu về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Chính phủ năm 2017.

2. Yêu cầu

- Đẩy mạnh công tác THPTK, CLP trong năm 2017 để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 của tỉnh.

- THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Chính quyền, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành, lĩnh vực, địa phương và phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức.

- THPTK, CLP là trách nhiệm của các các Sở, Ban, Ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh, các tổ chức và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và gắn kết giữa các ngành, lĩnh vực để tạo chuyển biến tích cực trong chống lãng phí và thực hành tiết kiệm.

- THPTK, CLP phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, đồng thời, phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của Sở, Ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

- THPTK, CLP phải đảm bảo được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017 là nhiệm vụ trọng tâm của toàn bộ các các Sở, Ban, Ngành, địa phương, cơ

quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh trong năm 2017. Đây là yếu tố quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 của tỉnh, phấn đấu xây dựng Thừa Thiên Huế thành thành phố trực thuộc Trung ương theo hướng “di sản, văn hóa, sinh thái, cảnh quan, thân thiện với môi trường”.

Để đạt được các yêu cầu đó, việc THPT, CLP trong năm 2017 cần triển khai làm tốt các nhiệm vụ sau đây:

a) Tập trung mọi nguồn lực để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2017; Ưu tiên cho đầu tư hạ tầng phục vụ sản xuất và phát triển kinh tế; bảo đảm tăng trưởng kinh tế cao hơn các năm trước gắn với bảo vệ môi trường và bảo đảm an sinh xã hội; giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội; triệt để tiết kiệm chi Ngân sách, thực hiện chống lãng phí trong sử dụng các nguồn lực để góp phần đảm bảo đưa tổng sản phẩm (GDP) trong tỉnh tăng bình quân 8 – 8,5%, GGDP bình quân đầu người đạt 2.100 USD, thu ngân sách nhà nước đạt 6.856 tỷ đồng, tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 800 triệu USD, tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 19.000 tỷ đồng và các chỉ tiêu khác đặt ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2017 của UBND tỉnh đề ra.

b) Tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính – ngân sách. Quản lý chặt chẽ thu chi ngân sách nhà nước, đảm bảo thu đúng, thu đủ, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế. Triệt để tiết kiệm chi ngân sách, chủ động trong lồng ghép các chính sách, xây dựng phương án tiết kiệm; quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguồn kinh phí cải cách tiền lương để chủ động trong thực hiện cải cách tiền lương, phụ cấp.

c) Chống lãng phí trong mua sắm tài sản nhà nước thông qua việc đẩy mạnh mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung, áp dụng đối với những loại tài sản có lượng mua sắm nhiều, giá trị mua sắm lớn, được sử dụng phổ biến ở nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị.

d) Chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng lao động, tăng hiệu suất, hiệu quả lao động; phấn đấu đưa tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị xuống dưới 4%; phấn đấu tinh giản biên chế hành chính ở mức tối đa trên cơ sở nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc trong các cơ quan nhà nước.

đ) Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong xử lý ô nhiễm môi trường thông qua việc thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch về sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên nước, quy hoạch thăm dò khai thác khoáng sản đã được phê duyệt góp phần đảm bảo đạt tỷ lệ hộ nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh là 97%, trong đó tỷ lệ hộ nông thôn sử dụng nước sạch 78%, tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý là 85%, tỷ lệ che phủ rừng là 57%.

e) Triển khai quyết liệt các quy định về chuyển đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần, quy định về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp, giảm mạnh chi ngân sách nhà nước cho khu vực này. Đẩy mạnh việc chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế đặt hàng.

f) Tiếp tục chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến pháp luật THPT, CLP thông qua tổ

chức các chương trình tập huấn, sinh hoạt chuyên đề hoặc phổ biến thông tin pháp luật về THTK, CLP trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử.

g) Rà soát, đối chiếu các văn bản pháp luật có liên quan đến Luật THTK, CLP, và các quy định của Chính phủ về THTK, CLP; hướng dẫn sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành; bãi bỏ các quy định không phù hợp trong phạm vi ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, trọng tâm tập trung vào rà soát, lập danh mục các định mức, tiêu chuẩn, chế độ, định mức kinh tế - kỹ thuật còn thiếu hoặc không phù hợp trong các lĩnh vực chuyên ngành làm cơ sở cho THTK, CLP.

h) Thực hiện tích cực các nhiệm vụ khác có liên quan tại Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017 theo chỉ đạo của Chính phủ.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM CỤ THỂ TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật đầu tư công; đảm bảo thực hiện hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020.

- Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư; Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án.

- Tăng cường công tác rà soát, đảm bảo các công trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định; phấn đấu 100% việc phân bổ vốn đầu tư công phải tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công và thứ tự ưu tiên theo quy định tại Luật đầu tư công và quy định của cấp có thẩm quyền về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước.

- Thực hành tiết kiệm từ khâu quy hoạch, chủ trương đầu tư; tiến hành rà soát cắt giảm 100% các dự án không nằm trong quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thu hồi đối với các dự án đã được cấp phép đầu tư nhưng quá thời hạn quy định không triển khai thực hiện theo cam kết hoặc theo giấy phép; tạm dừng, cắt giảm các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp.

- Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Thực hiện nghiêm chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước.

- Đổi mới việc phân bổ vốn, tập trung vốn cho các công trình sắp hoàn thành.
- Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình; phấn đấu thực hiện tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư.
- Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật đấu thầu. Đẩy mạnh công tác kiểm toán, thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quy trình đầu tư, đấu thầu, nhất là đối với các dự án đầu tư công.
- Cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia; công trình dự án nhóm A; công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa – xã hội của địa phương.- Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả.
- Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.
- Đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quyết toán các dự án đầu tư ở huyện, xã nhằm nâng cao tiến độ và chất lượng công tác thanh quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước, góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp của nhà thầu và hạn chế thất thoát ngân sách nhà nước.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước

a) Kinh phí chi thường xuyên:

- Tiếp tục đẩy mạnh việc quản lý chặt chẽ, tiết kiệm chi tiêu ngân sách nhà nước để đảm bảo giảm tỷ trọng chi thường xuyên, góp phần cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương), nhất là các khoản chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền để tạo nguồn lực thực hiện cải cách tiền lương theo lộ trình của Chính phủ.
- Giảm tần suất tổ chức lễ hội, ngày hội sử dụng ngân sách nhà nước, nhất là những lễ hội có quy mô lớn; đảm bảo việc tổ chức lễ hội, ngày hội tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với truyền thống văn hóa của dân tộc, phong tục, tập quán của địa phương.
- Phấn đấu tiết kiệm tối thiểu 12% các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm, sử dụng xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí; tiết kiệm tối thiểu 15% chi đoàn ra, đoàn vào, không bố trí đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia.
- Thực hiện đảm bảo mức trích lập chi thường xuyên theo kế hoạch hằng năm của Chính phủ giao để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định Chính phủ. Ngoài ra, đối với các khoản chi thường xuyên khác, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương dự kiến giao cụ thể chi tiêu tiết kiệm cho các đơn vị thuộc, trực thuộc căn cứ như công tác phí, hội nghị, hội thảo, văn phòng phẩm ...

b) Kinh phí thực hiện nhiệm vụ giáo dục đào tạo:

Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học. Giao tự chủ cho các cơ sở giáo dục đào tạo, nhất là các trường đại học, các trường dạy nghề. Triển khai có hiệu quả chế độ học phí mới nhằm bảo đảm sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội.

c) Kinh phí khoa học công nghệ:

Triệt để tiết kiệm trong hoạt động khoa học công nghệ. Không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi. Sử dụng kinh phí các đề tài nghiên cứu và phát triển khoa học được phê duyệt đảm bảo tiết kiệm triệt để, đúng mục đích và có hiệu quả.

Chú trọng đầu tư kinh phí đối với những đề tài, dự án trọng tâm, trọng điểm, có tác động lớn đến việc đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về chính trị, an ninh, kinh tế, xã hội, môi trường... đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai năm 2017 của tỉnh và có tác động lớn đến mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Từng bước chuyển việc bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên sang thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ nghiên cứu; thực hiện khoán kinh phí theo kết quả đầu ra và công khai, minh bạch kết quả nghiên cứu.

d) Kinh phí y tế:

- Tăng cường huy động các nguồn đầu tư của xã hội cho y tế bên cạnh nguồn từ ngân sách nhà nước gắn với việc chuyển đổi phương thức phí trong khám bệnh, chữa bệnh sang giá dịch vụ y tế; tăng cường kiểm soát chi phí khám, chữa bệnh; xây dựng cơ chế kiểm soát giá dịch vụ của các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân; thực hiện tính đúng, tính đủ chi phí dịch vụ, bảo đảm phù hợp với trình độ chuyên môn, chất lượng dịch vụ ở từng tuyến và khả năng chi trả của nhân dân; minh bạch giá dịch vụ y tế, phân định rõ ràng phân chi từ ngân sách nhà nước và phân chi của người sử dụng dịch vụ y tế.

- Thực hiện minh bạch, công khai và tăng cường quản lý các hoạt động khám, chữa bệnh để hạn chế, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm y tế.

- Thực hiện đảm bảo mua sắm tập trung đối với thuốc trong danh mục mua sắm tập trung.

đ) Trong thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập:

- Tiếp tục đổi mới cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; triển khai tích cực, hiệu quả Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, theo đó tích cực thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng cường phân cấp và tăng cường tự chủ về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực tài chính trên cơ sở có tính đến đặc điểm của từng loại hình dịch vụ, khả năng và nhu cầu thị trường, trình độ quản lý.

- Tăng cường tính công khai, minh bạch, dân chủ và trách nhiệm giải trình

trong quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp qua quy định về tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp cung cấp, chế độ thông tin báo cáo, công tác tài chính kế toán.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu

- Sử dụng vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia hiệu quả, đúng mục đích. Chủ động thực hiện nghiêm túc kế hoạch, chương trình mục tiêu quốc gia 2016 – 2020 đạt tiến độ, chất lượng đảm bảo theo quy định.

- Đảm bảo thực hiện các chương trình mục tiêu theo đúng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 – 2020 theo đúng quy định.

4. Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công

- Thực hiện nghiêm Chi thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp và Chi thị số 31/CT-TTg ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công. Tài sản, đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; thực hiện nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ; thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, đối tượng hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định.

- Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật.

- Tài sản sau khi đầu tư, mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện luật, quy định về Luật đất đai, Luật quản lý sử dụng tài sản công.

- Tăng cường quản lý đối với số phương tiện đi lại hiện có; xác định rõ số lượng phương tiện đi lại không đúng chế độ, vượt quá tiêu chuẩn từ đó có kế hoạch điều chuyển, sắp xếp lại và xác định, xử lý bán số phương tiện dôi dư theo đúng quy định của nhà nước để thu tiền nộp ngân sách nhà nước, không bỏ sung kinh phí ngoài dự toán. kể cả nguồn tăng thu ngân sách để mua sắm phương tiện đi lại.

- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ, quy định. Trình tự, thủ tục mua sắm tài sản phải đảm bảo thực hiện theo quy định về đấu thầu; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện việc mua sắm theo phương thức tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện điều tiết hợp lý giá trị tăng thêm từ đất do Nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng đem lại. Kiểm soát chặt chẽ hình thức đầu tư BT liên quan đến đất đai, tránh tình trạng thất thoát, lãng phí.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

- Đẩy mạnh việc điều tra, đánh giá tiềm năng, trữ lượng, hoàn thiện quy hoạch và tăng cường quản lý, giám sát, sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên. Việc khai thác mới tài nguyên, khoáng sản phải thực hiện đấu thầu công khai, minh bạch.

- Việc thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản gắn với chế biến, tạo sản phẩm có giá trị kinh tế cao và sử dụng hiệu quả. Cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạn chế tối đa xuất khẩu nguyên liệu thô. Khai thác và sử dụng bền vững nguồn nước.

- Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ ven biển, rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng đảm bảo tỷ lệ che phủ rừng đạt 57%.

- Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh; bảo vệ đảm bảo tính bền vững, hiệu quả trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; thực hiện các biện pháp cụ thể phát triển bền vững tài nguyên nước.

- Việc sử dụng năng lượng phải tiết kiệm và hiệu quả; tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo và các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường; đẩy mạnh nghiên cứu và xây dựng các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải và chất thải.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về sử dụng đất.

6. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

- Đảm bảo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh có số lượng, cơ cấu hợp lý; trình độ và năng lực thi hành công vụ đảm bảo; phấn đấu 100% cơ quan hành chính nhà nước có cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí việc làm hợp lý; nâng cao hiệu quả hoạt động bộ máy hành chính, nâng cao năng lực và trách nhiệm của cán bộ, công chức nói chung và năng lực chuyên môn, phân tích, dự báo nói riêng để bảo đảm sự chủ động, kịp thời xử lý những vấn đề đột biến phát sinh, cũng như xây dựng các định hướng chính sách có tính chất đón đầu phù hợp với tình hình trong và ngoài nước, cải thiện năng lực cạnh tranh của tỉnh nói riêng và của quốc gia nói chung.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế; phấn đấu đảm bảo tinh giảm biên chế của năm 2017 đạt 1,5 đến 2% chỉ tiêu biên chế công chức, biên chế sự nghiệp được giao năm 2015. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu sự nghiệp, khuyến khích đẩy mạnh chuyên đổi thêm 10% số lượng viên chức sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và xã hội hóa, thay thế nguồn trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ tuyển dụng số cán bộ, công chức, viên chức mới không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện tinh giảm biên chế và không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã giải quyết chế độ

nghi hưu hoặc thôi việc theo quy định.

- Thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, công sở.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các giải pháp tạo chuyên biến rõ nét về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đặc biệt là trong hệ thống các cơ quan thuế, hải quan, kho bạc nhà nước; tạo thuận lợi tối đa, giảm thời gian, chi phí giao dịch hành chính của người dân và doanh nghiệp. Phần đầu đạt tối thiểu bằng trung bình của các nước ASEAN 4 trên các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh, hướng tới giảm thời gian nộp thuế và bảo hiểm xã hội không quá 168 giờ/năm (trong đó thuế là 119 giờ và bảo hiểm là 49 giờ; cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan tối đa không quá 120 ngày, trong đó, giảm thời gian thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định thiết kế kỹ thuật, cấp phép xây dựng xuống còn 63 ngày; đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản không quá 20 ngày; thông quan hàng hóa qua biên giới còn 70 giờ đối với hàng hóa xuất khẩu, 90 giờ đối với hàng hóa nhập khẩu; giải quyết tranh chấp hợp đồng tối đa 30 ngày; thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp còn 30 ngày.

7. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của nhà nước trong các Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên 100% vốn nhà nước

Tiếp tục đẩy mạnh quá trình sắp xếp cổ phần hóa, thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước theo đề án tái cơ cấu tổng thể được Chính phủ phê duyệt cho giai đoạn 2016 – 2020.

8. Trong thành lập, quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

- Thực hiện nghiêm việc quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Chính phủ về công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Từng bước đổi mới cơ chế tài chính của các quỹ tài chính nước ngoài ngân sách theo mô hình tự đảm bảo kinh phí hoạt động.

- Từ năm 2017, ngân sách nhà nước không hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Trường hợp được ngân sách nhà nước hỗ trợ vốn điều lệ theo quy định của pháp luật thì phải phù hợp với khả năng ngân sách nhà nước và chỉ thực hiện khi quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách đáp ứng các điều kiện sau: Được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; có khả năng tài chính độc lập; có nguồn thu, nhiệm vụ chi không trùng với nguồn thi, nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Thống nhất công tác chỉ đạo THPTK, CLP từ Ủy ban nhân dân tỉnh đến các Sở, Ban, Ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh. Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CP năm 2017; xây dựng kế hoạch thực

hiệu cụ thể; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện THPTK, CLP; xác định kết quả THPTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPTK, CLP.

3. Tiếp tục đẩy mạnh có hiệu quả công tác thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP và các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPTK, CLP thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP. Qua đó nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của từng cấp, từng ngành và mỗi cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong THPTK, CLP; Kịp thời biểu dương, khen thưởng tấm gương điển hình trong THPTK, CLP, bảo vệ người cung cấp thông tin lãng phí.

4. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực THPTK, CLP trong đó tập trung mọi nguồn lực để xây dựng kế hoạch và thực hiện đảm bảo các nhiệm vụ, yêu cầu, giải pháp, mục tiêu cụ thể đề ra tại Chương trình này.

5. Tăng cường thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THPTK, CLP.

- Các các Sở, Ban, Ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THPTK, CLP.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, tập trung thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo quy định.

- Phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể, Mặt trận tổ quốc Việt Nam trong phát hiện các hành vi vi phạm về THPTK, CLP. Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí.

6. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THPTK, CLP:

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến THPTK, CLP. Cụ thể như sau:

- Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

+ Quản lý, sử dụng đất đai; tài nguyên thiên nhiên.

+ Các dự án đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước.

+ Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi và dịch vụ công cộng.

+ Các chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình quốc gia; các quỹ có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước.

+ Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách nhà nước cấp kinh phí.

+ Quản lý kinh phí xây dựng chương trình, nội dung giáo dục.

- Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

- Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; thực hiện kiên trì, kiên quyết, có hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THPT, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giám đốc các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch UBND thành phố Huế và các thị xã, các huyện; Giám đốc các đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh có trách nhiệm:

1. Căn cứ Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017 của tỉnh, xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017 của Sở, Ban, Ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị mình để làm cơ sở tổ chức triển khai, quán triệt thực hiện. Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện thuộc phạm vi quản lý, điều hành và hoạt động chuyên môn của Sở, Ban, Ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị mình để xây dựng kế hoạch phù hợp nhằm thực hiện đảm bảo mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm chung đã đề ra tại Chương trình này.

2. Quán triệt, chỉ đạo thực hiện Chương trình, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao trong Chương trình THPT, CLP của Chính phủ và Chương trình THPT, CLP của ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Tổ chức triển khai các biện pháp THPT, CLP, trong đó tập trung vào các giải pháp để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm.

- Chỉ đạo, giám sát, kiểm tra các cơ quan, tổ chức trực thuộc thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm đã đăng ký, gửi UBND tỉnh và Sở Tài chính để tổng hợp.

3. Tổ chức triển khai toàn diện công tác THPT, CLP trong phạm vi ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, trong đó tập trung vào:

- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật THTK, CLP; các quy định trong sử dụng ngân sách nhà nước, vốn nhà nước, tài sản Nhà nước, lao động, thời gian lao động trong khu vực nhà nước, quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên và hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu của cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THTK, CLP trong phạm vi quản lý.

- Đẩy mạnh thực hiện công khai trong THTK, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí.

4. Tiếp tục chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến pháp luật THTK, CLP thông qua tổ chức các chương trình tập huấn, sinh hoạt chuyên đề hoặc phổ biến thông tin pháp luật về THTK, CLP trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử.

- Thực hiện việc bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, cán bộ, công chức, viên chức để làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THTK, CLP.

- Tổ chức phổ biến sâu rộng trong cán bộ, công nhân viên chức, người lao động và trong nhân dân để nâng cao nhận thức về tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện chương trình THTK, CLP trong dân cư, đồng thời làm tốt vai trò giám sát của các cấp, các ngành trong THTK, CLP.

- Đăng tải, cập nhật kịp thời trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của Sở, Ban, Ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị mình các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật về THTK, CLP do trung ương và địa phương ban hành, chỉ đạo, hướng dẫn.

5. Báo cáo kết quả THTK, CLP:

Báo cáo kết quả THTK, CLP được thực hiện theo quy định tại luật THTK, CLP, và các quy định khác của Nhà nước có liên quan. Sở, Ban, Ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh báo cáo tình hình và kết quả thực hiện THTK, CLP gửi UBND và Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo chính phủ vào đầu năm sau theo quy định theo các nội dung sau:

- Nội dung, hình thức báo cáo: thực hiện theo Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 84/2014/NĐ-CP, Phụ lục số 01, Phụ lục số 02, Phụ lục số 03, Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hoặc đột xuất theo yêu cầu.

- Hình thức báo cáo: Bằng văn bản, bằng tệp dữ liệu báo cáo gửi kèm file điện tử hoặc fax khi có yêu cầu.

- Thời hạn báo cáo: Đối với kết quả THTK, CLP năm 2017, Thủ trưởng các

Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế có trách nhiệm báo cáo về Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính trước ngày 15/02/2018.

- Giao Sở Tài chính chủ trì tổng hợp, hướng dẫn về nội dung, hình thức, thời gian thực hiện đối với báo cáo tình hình, kết quả THPT, CLP.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế triển khai, thực hiện nghiêm túc Chương trình này./.


CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Cao